

**Rà soát pháp luật đấu thầu Việt Nam với các cam kết về mua sắm công trong Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA)**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

*Ghi chú*

Việt Nam không/chưa phải thực hiện (do bảo lưu, do không bắt buộc, do chưa đến lộ trình)
PLVN đã đáp ứng hoàn toàn
PLVN đã đáp ứng một phần
PLVN chưa đáp ứng, phải sửa đổi

Điều	Các nghĩa vụ cam kết		
Điều 1 - Giải thích từ ngữ	Định nghĩa BOT và nhượng quyền	Định nghĩa Hàng hóa và dịch vụ thương mại (PLVN rộng hơn, bao trùm cam kết)	Định nghĩa Văn bản (PLVN đã ghi nhận hình thức thông điệp điện tử như văn bản)
	Định nghĩa Chỉ định thầu PLVN hẹp hơn	Định nghĩa Danh sách sử dụng nhiều lần (chung)  Danh sách sử dụng nhiều lần (y tế)	Định nghĩa Thông báo mời thầu (PLVN dùng các thuật ngữ khác nhau tương ứng với từng loại thông báo mời sơ tuyển, mời thầu, tuy nhiên về nội hàm đã đáp ứng hoàn toàn Hiệp định)
	Định nghĩa Biện pháp ưu đãi trong nước PLVN hẹp hơn	Cơ quan mua sắm Chỉ áp dụng riêng cho EVFTA	Đăng tải

Hội thảo ngày 27/1/2016 – Trung tâm WTO và Hội nhập VCCI

	<b>Nhà thầu đáp ứng yêu cầu</b>	<b>Đấu thầu hạn chế</b> (Tương ứng với hình thức đấu thầu rộng rãi có lựa chọn danh sách ngắn theo PLVN)	<b>Dịch vụ</b> Phạm vi của PL đấu thầu VN chỉ bao gồm dịch vụ tư vấn- phi tư vấn- công (trong khi cam kết thì bao gồm cả dịch vụ xây dựng)
	<b>Tiêu chuẩn kỹ thuật</b>	<b>Đấu thầu rộng rãi</b>	
Điều 2 – Phạm vi điều chỉnh	Tiêu chí xác định gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh Hiệp định nêu 03 tiêu chí (Ngưỡng giá trị, Cơ quan mua sắm; Loại hàng hóa, dịch vụ mua sắm) còn PLVN nêu 02 tiêu chí (tỷ lệ NSNN trong tổng giá trị mua sắm; Cơ quan mua sắm)	Các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh EVFTA chỉ điều chỉnh một nhóm nhỏ các gói thầu	Giá gói thầu (Nội hàm giá gói thầu của PLVN rộng hơn nội hàm giá gói thầu của Cam kết)
	<b>Các gói thầu không thuộc phạm vi điều chỉnh</b> Đây là vấn đề riêng của Hiệp định, PLVN không quy định	Lộ trình mở cửa Đây là vấn đề riêng của Hiệp định	<b>Tuân thủ</b>
Điều 3 – Các loại trừ	<b>Các trường hợp ngoại lệ</b> PLVN không quy định về các loại trừ này		
Điều 4 – Các nguyên tắc chung	Đối xử quốc gia và Không phân biệt đối xử PLVN có quy định ưu tiên cho hàng hóa, nhà thầu nội địa	<b>Hình thức lựa chọn nhà thầu</b> Các trường hợp loại trừ không áp dụng đấu thầu rộng rãi của PLVN rộng hơn Cam kết	<b>Quy tắc xuất xứ</b> (PLVN theo LTM)
	<b>Biện pháp ưu đãi trong nước</b> PLVN chưa tuân thủ nhưng cam kết này là có lộ trình, chưa phải thực hiện ngay	<b>Sử dụng phương tiện điện tử</b>	

Hội thảo ngày 27/1/2016 – Trung tâm WTO và Hội nhập VCCI

Điều 5 – Các biện pháp trong thời kỳ chuyển đổi	Các biện pháp được phép áp dụng trong thời kỳ chuyển đổi PLVN không quy định về các biện pháp này, nhưng đây là quyền lợi mà VN nên tận dụng		
Điều 6 – Đăng tải thông tin đấu thầu	Đăng tải thông tin về các quy định áp dụng cho các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh	Trả lời về các thông tin khi được yêu cầu	
Điều 7 – Thông báo mời thầu	Đăng tải thông tin về gói thầu trên phương tiện phù hợp  Thời gian đăng tải	Yêu cầu về điểm thông tin duy nhất trong trường hợp đăng tải qua phương tiện điện tử  Miễn phí trong trường hợp đăng tải qua phương tiện điện tử	Nội dung phải đăng tải PLVN chưa đáp ứng Hiệp định về một số loại thông tin cần đăng tải (kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu...)
Điều 8 – Điều kiện tham dự thầu	Các loại điều kiện tham dự của nhà thầu PLVN có một số điều kiện ngoài các điều kiện được ghi nhận trong Hiệp định	Trình tự xét duyệt các điều kiện Hiệp định yêu cầu xét duyệt các điều kiện ngay từ đầu, trong khi PLVN quy định mỗi bước xét duyệt chỉ xem xét một vài điều kiện	Các loại điều kiện dự thầu không được phép áp dụng PLVN có quy định về điều kiện kinh nghiệm trong khi Hiệp định nhấn mạnh việc không sử dụng điều kiện này.
	Các lý do để loại nhà thầu		

Hội thảo ngày 27/1/2016 – Trung tâm WTO và Hội nhập VCCI

<p>Điều 9 – Lựa chọn danh sách ngắn (Đấu thầu lựa chọn)</p>	<p><b>Hệ thống đăng ký và quy trình đánh giá năng lực</b>                  Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia của VN bắt đầu thực hiện từ 1/7/2016</p>	<p><b>Đấu thầu hạn chế</b>                  Tương ứng với cơ chế đấu thầu rộng rãi áp dụng danh sách ngắn theo PLVN</p>	<p><b>Danh sách nhà thầu sử dụng nhiều lần</b>                  PLVN không có, trừ đấu thầu trong y tế. VN không bắt buộc thực hiện nghĩa vụ này, nhưng đây là cơ chế khả thi và hiệu quả, VN nên quy định</p>
	<p><b>Thông báo về quyết định của cơ quan mua sắm</b></p>		
<p>Điều 10 – Chỉ định thầu</p>	<p>Nguyên tắc áp dụng chỉ định thầu PLVN quy định nhiều trường hợp chỉ định thầu không phù hợp với Hiệp định.</p>	<p><b>Các trường hợp được phép áp dụng chỉ định thầu</b>                  PLVN có trường hợp hạn mức được áp dụng chỉ định thầu mà Hiệp định không có</p>	<p><b>Các yêu cầu chủ đầu tư cần phải tuân thủ khi quyết định chỉ định thầu</b>                  PLVN còn thiếu quy định về một số nội dung phải công khai khi quyết định lựa chọn chỉ định thầu</p>
	<p><b>Số lượng nhà thầu tham gia chỉ định thầu</b>                  PLVN quy định chỉ một nhà thầu trong khi Hiệp định quy định cho nhiều hơn một nhà thầu tham gia chỉ định thầu</p>		
<p>Điều 11 – Đàm phán</p>	<p><b>Các trường hợp có thể đàm phán</b>                  PLVN có quy định về đàm phán nhưng được áp dụng đối với mọi gói thầu, mà ko quy định phải nêu rõ trong Thông báo mời thầu, Hồ sơ mời thầu</p>	<p><b>Các nguyên tắc đàm phán</b></p>	

Hội thảo ngày 27/1/2016 – Trung tâm WTO và Hội nhập VCCI

<p>Điều 12 – Tiêu chuẩn kỹ thuật</p>	<p><b>Nguyên tắc sử dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật</b>                  PLVN chỉ mới liệt kê các tiêu chuẩn kỹ thuật mang tính minh họa để chủ đầu tư căn cứ quy mô, tính chất gói thầu sẽ yêu cầu cụ thể trong Hồ sơ mời thầu, mà chưa đưa ra nguyên tắc cụ thể như nội dung Hiệp định</p>	<p><b>Xác định tiêu chuẩn kỹ thuật của đối tượng mua sắm</b>                  PLVN còn chưa quy định tiêu chuẩn kỹ thuật nếu chưa có tiêu chuẩn quốc gia thì cần dựa vào tiêu chuẩn quốc tế</p>	<p><b>Nguyên tắc xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật cho gói thầu</b>                  PLVN chưa có quy định đảm bảo tính độc lập của ý kiến tư vấn</p>
	<p><b>Quyền sử dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật để bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên</b>                  PLVN về đấu thầu chưa quy định rõ về vấn đề này (dù có thể pháp luật chuyên ngành có quy định)</p>	<p><b>Quyền sử dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật để bảo vệ thông tin Chính phủ nhạy cảm</b></p>	
<p>Điều 13 – Hồ sơ mời thầu</p>	<p><b>Nội dung hồ sơ mời thầu</b></p>	<p><b>Nguyên tắc xác định thời hạn giao hàng hay cung cấp dịch vụ cho gói thầu có tính đến tính phức tạp của gói thầu</b></p>	<p><b>Sửa đổi hồ sơ mời thầu</b></p>
<p>Điều 14 – Thời gian trong đấu thầu</p>	<p><b>Nguyên tắc xác định các thời hạn trong đấu thầu</b></p>	<p><b>Các thời hạn tối thiểu trong đấu thầu</b>                  Nếu không tính các trường hợp theo thời gian rút gọn thì PLVN chưa đảm bảo thời hạn tối thiểu trong Hiệp định</p>	

Hội thảo ngày 27/1/2016 – Trung tâm WTO và Hội nhập VCCI

Điều 15 – Xử lý hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng	<b>Xử lý hồ sơ dự thầu</b> PLVN chưa hoàn toàn rõ về sửa lỗi “thể thức của hồ sơ dự thầu” như Hiệp định (mà chỉ có quy định không loại bỏ hồ sơ thầu nếu chỉ là sai về thể thức và quy định cho phép nhà thầu được có cơ hội làm rõ hồ sơ thầu)	<b>Trao hợp đồng</b> PLVN quy định tại thời điểm mở thầu nhà thầu chỉ phải ghi trung thực các thông tin của hồ sơ dự thầu, không quy định nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu quan trọng của Thông báo mời thầu, Hồ sơ mời thầu và đáp ứng điều kiện tham dự thầu như trong Hiệp định.	<b>Điều kiện xét duyệt trúng thầu</b>
Điều 16 – Thông tin sau khi trao hợp đồng	<b>Nguyên tắc thông báo cho các nhà thầu</b>	<b>Nội dung thông báo kết quả thầu</b> PLVN chưa có nội dung thông báo về địa chỉ đơn vị trúng thầu, ngày ký quyết định trúng thầu, lý do áp dụng chỉ định thầu	<b>Nhà thầu không trúng thầu</b>
	<b>Lưu trữ hồ sơ</b>		
Điều 17 – Công bố thông tin	<b>Cung cấp thông tin cho các Bên</b>	<b>Thông tin không công khai</b>	<b>Các ngoại lệ về công khai thông tin</b>
Điều 18 – Đảm bảo liêm chính	<b>Xử lý gian lận trong đấu thầu</b>	<b>Loại bỏ xung đột lợi ích</b>	
Điều 19 – Giải quyết khiếu nại trong nước	<b>Xử lý khiếu nại theo thủ tục khiếu nại hành chính, khiếu kiện tư pháp</b> PLVN chưa quy định về giải quyết khiếu kiện qua tham vấn	<b>Giới hạn mức bồi thường thiệt hại cho nhà thầu</b> PLVN có đề cập nhưng chưa quy định cụ thể như trong Hiệp định	<b>Biện pháp tạm thời</b>
Điều 20 - Sửa đổi và điều chỉnh phụ lục	<b>Vấn đề riêng của Cơ quan có thẩm quyền trong thực thi Hiệp định, không ảnh hưởng tới doanh nghiệp và PL nội địa</b>		

Hội thảo ngày 27/1/2016 – Trung tâm WTO và Hội nhập VCCI

Điều 21 - Tạo điều kiện cho sự tham gia của các Doanh nghiệp nhỏ và vừa	Minh bạch trong Chính sách ưu đãi cho SMEs	Các nghĩa vụ để tạo điều kiện cho SMEs tham gia đấu thầu	
Điều 22 - Hợp tác	Vấn đề riêng của Cơ quan có thẩm quyền trong thực thi Hiệp định, không ảnh hưởng tới doanh nghiệp và PL nội địa		
Điều 23 - Ủy ban về mua sắm chính phủ	Vấn đề riêng của Cơ quan có thẩm quyền trong thực thi Hiệp định, không ảnh hưởng tới doanh nghiệp và PL nội địa		
Điều 24 - Đàm phán trong tương lai	Vấn đề riêng của Cơ quan có thẩm quyền trong thực thi Hiệp định, không ảnh hưởng tới doanh nghiệp và PL nội địa		